

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/CT-UBND

Kon Tum, ngày 27 tháng 6 năm 2012

CHỈ THỊ

Về việc triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2013-2015. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước chủ sở hữu của tỉnh tập trung triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015 với các nội dung và yêu cầu cụ thể sau đây:

A. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2013

1. Tổ chức đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các Nghị quyết và kết luận của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó đặc biệt chú ý đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 300/KH-UBND, ngày 01 tháng 3 năm 2012 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2012; Chương trình số 301/CTr-UBND, ngày 01 tháng 3 năm 2012 về chương trình công tác trọng tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2012; thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường.

2. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2013 phải căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 theo Nghị quyết số 32/2010/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 45/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, phải căn cứ các yêu cầu phát triển đất nước, của tỉnh trong giai đoạn sắp tới, bảo đảm tính khả thi.

3. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 phải gắn kết với khả năng cân đối nguồn lực và khả năng thực hiện của các cấp, các ngành

để đảm bảo tính khả thi, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, nâng cao khả năng xã hội hóa các nguồn lực trong đầu tư phát triển.

4. Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 và giai đoạn 2011- 2015, phù hợp với kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015.

5. Việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015 phải huy động và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các cấp, các ngành, các địa phương để đảm bảo nâng cao chất lượng và hiệu quả của kế hoạch.

B. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2013

I. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế

Các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm tăng cường thu hút đầu tư và đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, tập trung đầu tư các công trình, dự án có hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng lao động trong nông lâm nghiệp. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt trên 15%.

- Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả của sản xuất công nghiệp. Tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư thủy điện, du lịch, trồng rừng, trồng cây công nghiệp, trồng sâm Ngọc Linh và các cây dược liệu quý, rau hoa xứ lạnh, nuôi cá trên các lòng hồ thủy điện. Tăng cường kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản. Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, huy động các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu trong nội bộ ngành nông lâm thủy sản. Áp dụng khoa học, kỹ thuật, giống mới, đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất và hiệu quả đầu tư. Thực hiện các giải pháp không để dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi xảy ra trên diện rộng. Khuyến khích phát triển và hình thành các vùng chăn nuôi tập trung; huy động nguồn lực xây dựng một số cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm tập trung. Tăng cường bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản trên các lòng hồ thủy điện; quản lý, bảo vệ rừng.

- Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu trên cơ sở mở rộng thị trường, mở rộng mặt hàng và nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng xuất khẩu. Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại. Mở rộng mạng lưới dịch vụ trong nông thôn, phát triển hệ thống phân phối trên thị trường bán lẻ, nhất là

các mặt hàng thiết yếu, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, bình ổn giá cả thị trường trong tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của tỉnh; phát triển nguồn nhân lực; xóa đói giảm nghèo; xây dựng nông thôn mới. Tập trung vốn cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2013, hạn chế khởi công xây dựng mới các công trình, dự án. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn Nhà nước.

- Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, doanh nghiệp, đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ, sớm đi vào sản xuất kinh doanh.

2. Nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội và các lĩnh vực khác

- Tiếp tục tăng cường tiềm lực và khả năng ứng dụng khoa học - công nghệ. Hướng các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ trực tiếp phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ khoa học và công nghệ cho các doanh nghiệp.

- Tiếp tục đổi mới các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao đi đôi với việc thực hiện tốt công tác xã hội hóa các lĩnh vực này. Tiếp tục thực hiện các giải pháp, chính sách nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số. Nâng cao y đức và chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế; tăng cường củng cố mạng lưới y tế cơ sở. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh, chủ động đối phó với các dịch bệnh ở người.

- Triển khai thực hiện tốt quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2020. Tổ chức thực hiện tốt đề án "đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ gắn với giải quyết việc làm và xuất khẩu đối với lao động đã qua đào tạo.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo, bảo đảm giảm nghèo nhanh và bền vững. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án và các giải pháp, chính sách an sinh xã hội do Chính phủ đã ban hành để hỗ trợ phát triển sản xuất, ổn định đời sống đối với người nghèo, vùng nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn, vùng bị thiên tai.

3. Nhiệm vụ về bảo vệ môi trường

- Ngăn chặn việc khai thác trái phép, khai thác lãng phí các nguồn tài nguyên, thiên nhiên, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường; ngăn chặn có hiệu quả nạn phá rừng, cháy rừng, xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

- Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra. Xây dựng kế hoạch/chương trình thực hiện chiến lược phát triển bền vững ở địa phương.

4. Nhiệm vụ về cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công khai minh bạch trong công tác quản lý nhà nước.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra các dự án sử dụng ngân sách nhà nước; xử lý có kịp thời, nghiêm minh các vụ việc vi phạm.

5. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, tập trung phát hiện, triệt phá các băng, ổ nhóm tội phạm; giáo dục, ngăn chặn tình trạng thanh thiếu niên hư, vi phạm pháp luật. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đấu tranh, tiến tới xóa bỏ "tà đạo Hà Môn" trên địa bàn. Triển khai quyết liệt các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông và kiểm chế tai nạn giao thông. Thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại địa phương.

II. Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước

Năm 2013 là năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật NSNN, dự toán ngân sách địa phương được xây dựng bảo đảm sự phát triển ngân sách địa phương, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của Luật NSNN, lưu ý:

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước

- Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-

2015, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2012, dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2013 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu đối với từng lĩnh vực, từng khoản thu theo chế độ. Ngành thuế chú trọng công tác dự báo nắm thông tin các dự án được Ngân sách Trung ương, các thành phần kinh tế đầu tư trên địa bàn để xây dựng số thu từ hoạt động XDCCB, dịch vụ ... cho đầy đủ; rà soát, thống kê tính toán, xác định chính xác các yếu tố tác động do thực hiện gia hạn, miễn, giảm thuế theo các quyết định của cấp có thẩm quyền; tích cực thu hồi các khoản nợ đọng vào ngân sách.

- Tích cực rà soát, đề xuất cơ chế, biện pháp để đẩy mạnh khai thác tốt nguồn thu trên địa bàn, đặc biệt là nguồn thu từ tài nguyên đất đai, rừng, tiềm năng thủy điện, khoáng sản...

- Dự toán thu nội địa tại địa bàn năm 2013 (không kể thu tiền sử dụng đất, nguồn thu tiền quyền sử dụng rừng) phấn đấu xây dựng tăng tối thiểu từ 16-18% so với đánh giá ước thực hiện năm 2012 (không kể các yếu tố tác động do thực hiện gia hạn, miễn, giảm thuế theo các quyết định của các cấp có thẩm quyền).

2. Dự toán chi ngân sách

- Dự toán chi ngân sách năm 2013 được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật về chế độ, chính sách, định mức hiện hành và yêu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, đảm bảo yêu cầu triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán.

- Để phục vụ cho công tác xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiến hành rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chính sách, đề án địa phương đã ban hành đến năm 2012. Trong đó cần tập trung đánh giá hiệu quả đạt được so mục tiêu đề ra tương ứng với nguồn kinh phí đã bố trí qua các năm; nhiệm vụ và nhu cầu kinh phí các năm tiếp theo cho đến khi kết thúc đề án; đối với những chính sách thực hiện không hiệu quả, không còn phù hợp với thực tế và khả năng bố trí nguồn lực thực hiện thì đề nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi hoặc bổ sung. Lưu ý các chính sách địa phương ban hành cần phải thực hiện điều tra, khảo sát để nắm chắc đối tượng, dự toán nhu cầu kinh phí, tính toán lồng ghép, phối hợp cơ quan tài chính bảo đảm khả năng bố trí nguồn kinh phí thực hiện trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành.

Khi xây dựng dự toán và bố trí ngân sách nhà nước năm 2013, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các sở, ngành đơn vị dự toán cấp I cần chú ý các nội dung sau:

a) Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển phải phục vụ cho mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, tránh lãng phí, thất thoát nguồn vốn đầu tư nhà nước.

- Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2013 phải phù hợp với Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013-2015 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Đảm bảo tập trung, trong đó tập trung vốn cho các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách; ba vùng kinh tế động lực; vùng trọng điểm đặc biệt khó khăn; đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, nông dân; các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với hai huyện nghèo.

- Trong dự toán chi đầu tư phát triển năm 2013, cần chú ý ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA; vốn để hoàn trả ngân sách nhà nước các khoản đã ứng trước; hoàn trả đủ các khoản nợ đến hạn phải trả; thanh toán các khoản nợ khối lượng xây dựng cơ bản đã hoàn thành của các công trình thuộc nhiệm vụ của ngân sách nhà nước; vốn cho các công trình, dự án chuyển tiếp có hiệu quả và các công trình, dự án có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2013; các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 nhưng chưa được bố trí đủ vốn để hoàn thành, phát huy hiệu quả; bố trí vốn chuẩn bị đầu tư và các công trình, dự án quan trọng khác. Hạn chế tối đa việc bố trí vốn cho các công trình, dự án khởi công mới. Chỉ bố trí vốn cho dự án mới thật sự cấp thiết và đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định

- Bố trí vốn đầu tư phát triển phải tuân thủ nguyên tắc, thủ tục qui định: đảm bảo vốn để hoàn thành công trình trong thời hạn không quá 3 năm đối với dự án nhóm C và không quá 5 năm đối với dự án nhóm B.

- Các sở, ban, ngành, địa phương tiến hành tổng hợp nhu cầu đầu tư của các công trình, dự án, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên (*trả nợ, đối ứng, chuyển tiếp, CBDT-CBTH, khởi công mới*), làm cơ sở để các cơ quan tham mưu tổng hợp cân đối bố trí, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn để thực hiện.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất: Tiếp tục bố trí đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; phân bổ, lập quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ; chú ý bố trí đủ kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết, không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước mà thực hiện quản lý thu, chi số thu này qua ngân sách nhà nước. Nguồn thu xổ số kiến thiết năm 2013 tiếp tục tập trung bố trí cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo quy định. Phương án phân bổ, sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định ngay từ đầu năm kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch và chủ động trả nợ (*cả gốc lẫn lãi*) các khoản vay, ứng ngân sách khi đến hạn.

b) Dự toán chi thường xuyên

- Trên cơ sở số dự kiến giao thu, chi ngân sách nhà nước 2013 của Bộ Tài chính, Sở Tài chính phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế xây dựng chỉ tiêu hướng dẫn lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 2013 để các huyện, thành phố và các đơn vị dự toán khối tỉnh xây dựng dự toán.

- Dự toán chi phải quán triệt mục tiêu góp phần kiềm chế lạm phát và thực hiện chương trình hành động về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; bảo đảm dự toán ngân sách được lập theo đúng chính sách, chế độ, định mức hiện hành và hiệu quả.

- Trên cơ sở phạm vi nguồn ngân sách, các địa phương cần ưu tiên bố trí các nhiệm vụ chi theo định hướng chung, tập trung nguồn lực bảo đảm chi giáo dục-đào tạo, khoa học công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, văn hóa thông tin, sự nghiệp bảo vệ môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, các qui định của Chính phủ; bảo đảm kinh phí cho công tác quy hoạch trên địa bàn.

- Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách năm 2013, các sở, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp I tuyến tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước cho phù hợp, trên cơ sở thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; gắn việc sử dụng kinh phí với chất lượng và hiệu quả công việc, thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính trong các khâu phân bổ, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước; đồng thời thí điểm chuyển một số đơn vị sự nghiệp công lập có điều kiện sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp. Các sở, ngành, địa phương trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ quản lý của mình đẩy mạnh triển khai có hiệu quả công tác xã hội hóa các lĩnh vực dịch vụ công theo quy định của Chính phủ.

- Trong quá trình lập dự toán ngân sách phải dự kiến đầy đủ các nhu cầu chi thực hiện chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới (*nếu có*), đặc biệt là các chính sách liên quan đến an sinh xã hội; không để xảy ra tình trạng thiếu kinh phí khi thực hiện các nhiệm vụ trong năm.

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ khả năng nguồn thu được hưởng theo phân cấp, số bổ sung trợ cấp cân đối từ ngân sách cấp trên trong thời kỳ ổn định ngân sách để xây dựng dự toán chi ngân sách cấp huyện năm 2013 cho phù hợp.

c) Dự toán chi thực hiện các CTMTQG: các sở, cơ quan quản lý chương trình mục tiêu quốc gia xác định danh mục, mục tiêu, phạm vi, kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2013-2015, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đối với địa phương có chương trình đầu tư huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP phải thực hiện đăng ký, xây dựng dự toán vốn lồng ghép...

d) Bố trí kinh phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; tiếp tục

thực hiện đầy đủ, đúng quy định các biện pháp tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

e) Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA thực hiện lập dự toán đầy đủ theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý và sử dụng vốn ODA, trong đó chú ý lập chi tiết vốn ODA, vốn đối ứng cho từng chương trình, dự án, theo tính chất nguồn vốn chi đầu tư XDCEB và chi sự nghiệp, bảo đảm phù hợp với tiến độ thực hiện. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng các dự án ODA theo tiến độ giải ngân của các dự án.

f) Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các công trình, dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ năm 2012; dự kiến kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013 theo hướng ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành trước năm 2012, dự kiến hoàn thành năm 2013 thuộc danh mục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015.

g) Bố trí dự phòng ngân sách địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh.

h) Các sở, ban, ngành khi xây dựng, tổng hợp kế hoạch đầu tư phát triển phải tiến hành tổng hợp tất cả các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực sở, ban, ngành quản lý do các Bộ, ngành Trung ương đầu tư trên địa bàn tỉnh để có sự phối, kết hợp đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, các sở, ngành, địa phương, đơn vị sử dụng ngân sách chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả đạt được, những yếu kém trong quản lý, điều hành thu chi ngân sách; đánh giá tình hình quyết toán vốn đầu tư hoàn thành (*số dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán đến hết tháng 6 năm 2012 và dự kiến sẽ quyết toán đến hết năm 2012; nguyên nhân chậm trễ*); tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách 2011 theo đúng quy định của Luật NSNN, thực hiện công khai quyết toán 2010; tiến hành xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán đã được thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

4. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp tiến hành đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ và NSNN hỗ trợ năm 2012, định hướng hoạt động, xây dựng phương án huy động nguồn thu hợp pháp để chi phí trong năm 2013. Việc hỗ trợ từ NSNN thực hiện theo cơ chế Chính phủ quy định hiện hành.

5. Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, các sở, ngành, đơn vị dự toán cấp I khối tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải báo cáo, thuyết minh rõ ràng, chi tiết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2013 theo đơn vị thực hiện, từng nhiệm vụ quan trọng, chính sách gắn với chỉ

tiêu hiện vật cụ thể theo chế độ quy định.

III. Đối với các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước chủ sở hữu

Các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước chủ sở hữu tiến hành đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và ước thực hiện năm 2012; xây dựng kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2013.

C. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 3 NĂM 2013-2015

Trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, cân đối thu chi còn nhiều khó khăn, đầu tư ngân sách nhà nước chỉ tập trung đầu tư cho các công trình, dự án đã được bố trí vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ (còn thiếu vốn), đang triển khai trong các kế hoạch năm để bảo đảm hoàn thành dứt điểm, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả. Đối với các dự án khởi công mới, phải cân nhắc kỹ lưỡng, chỉ bố trí vốn khởi công mới cho các dự án thật sự cấp bách, cấp thiết khi xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách... Để xây dựng Kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013 - 2015, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức đánh giá tình hình đầu tư từ ngân sách Nhà nước trong 2 năm 2011-2012; những kết quả đạt được trong việc thực hiện đổi mới quản lý, cơ cấu lại đầu tư từ ngân sách nhà nước quy định tại Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; những tồn tại và những khó khăn trong việc lập và thực hiện Kế hoạch đầu tư theo cơ chế mới.

2. Xác định các mục tiêu và các ưu tiên trong Kế hoạch đầu tư phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015. Trong 3 năm đến tập trung đầu tư hướng tới cải thiện cơ sở hạ tầng. Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn, giảm nghèo, tạo việc làm, đầu tư ở vùng đặc biệt khó khăn...

3. Xây dựng danh mục và bố trí vốn cho các dự án cụ thể: Căn cứ mục tiêu, định hướng và khả năng cân đối vốn đầu tư, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố dự kiến danh mục dự án, nguồn vốn, mức vốn bố trí cho từng dự án cụ thể và sắp xếp thứ tự ưu tiên trong đầu tư đảm bảo theo nguyên tắc:

a) Bố trí vốn đầu tư tập trung, không dàn trải theo đúng các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Rà soát, lập danh mục dự án chuyển tiếp đang được đầu tư từ ngân sách nhà nước.

c) Kế hoạch đầu tư 2013 - 2015 cần tập trung bố trí vốn đầu tư cho các dự án hoàn thành trong năm 2012 trở về trước thuộc nhiệm vụ đầu tư từ NSNN nhưng chưa được bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành trước năm 2015 (*theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện giai đoạn 2013 - 2015*); các dự án trọng điểm hoàn thành sau năm 2015; hoàn trả các khoản vốn ứng trước kế hoạch đến hạn. Hạn chế tối đa việc khởi công các dự án mới khi chưa đủ nguồn vốn để hoàn thành các dự án chuyển tiếp.

Các dự án khởi công mới trong Kế hoạch đầu tư 3 năm 2013 - 2015 phải nằm trong quy hoạch đã được duyệt, thuộc nhiệm vụ ngân sách nhà nước, quyết định phê duyệt dự án và thẩm định nguồn vốn theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Đối với các dự án đang được đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước, nhưng không bố trí được vốn kế hoạch đầu tư 2013 - 2015 thực hiện phân loại và xử lý như sau:

- Đối với các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác: các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đánh giá, phân tích và lập danh mục các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác như: BOT, BT, PPP,...

- Đối với các dự án không thể chuyển đổi được sang các hình thức đầu tư khác, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện hoặc bố trí vốn để thanh toán khối lượng đã thực hiện và thi công đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý để phát huy hiệu quả phần vốn đã đầu tư.

4. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chương trình mục tiêu quốc gia 3 năm 2013 - 2015 và năm 2013: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

D. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

I. Tiến độ

Các ngành, các cấp, các đơn vị và Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước chủ sở hữu thuộc tỉnh tiến hành đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2012; xây dựng dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013-2015 gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính **trước ngày 10 tháng 7 năm 2012**.

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013-2015 của tỉnh **trước ngày 15 tháng 7 năm 2012** để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Kế hoạch và

Đầu tư, Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước và các Bộ, ngành liên quan **trước ngày 20 tháng 7 năm 2012.**

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với các ngành, địa phương tiếp tục cập nhật, bổ sung, hoàn thiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013-2015 của tỉnh sau khi có ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

II. Phân công thực hiện

1. Trên cơ sở số kiểm tra dự toán do Bộ Tài chính thông báo; căn cứ vào tình hình thực tế: Cục Thuế tỉnh phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và xây dựng số kiểm tra dự toán thu ngân sách năm 2013 trên từng địa bàn huyện, thành phố; trên cơ sở số kiểm tra thu, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng số kiểm tra dự toán chi ngân sách năm 2013 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét giao cho các huyện, thành phố, các sở, ban ngành và đơn vị dự toán tuyến tỉnh làm cơ sở lập dự toán ngân sách năm 2013.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: tổ chức làm việc với Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố; các đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh để thảo luận kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2013; làm việc với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về kế hoạch và dự toán ngân sách 2013 khi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có yêu cầu.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn các ngành, các cấp, các đơn vị: đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tình hình đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2012; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2013, Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013-2015.

- Tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013-2015, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xác định danh mục, mục tiêu, phạm vi, kinh phí thực hiện CTMTQG giai đoạn 2013-2015. Thẩm định và tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính dự kiến phương án phân bổ chi đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương; chi CTMTQG; vốn đầu tư bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương; vốn trái phiếu Chính phủ trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Tài chính

- Hướng dẫn các ngành, các cấp, các đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2012, trong đó chú ý phối hợp Cục thuế xây dựng dự toán thu năm 2013 theo hướng tích cực để đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chi năm tiếp theo của thời kỳ ổn định ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên, chi sự nghiệp nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương và tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2013 trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Các sở, ngành khác và các địa phương, đơn vị

Triển khai đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2012; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2013, Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013-2015 theo yêu cầu về nội dung, tiến độ quy định tại Chỉ thị này và theo hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

Năm 2013 là năm thứ ba thực hiện các mục tiêu của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 của tỉnh và các địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị hành chính - sự nghiệp thuộc tỉnh, các Công ty TNHH một thành viên do tỉnh chủ sở hữu, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện tốt Chỉ thị này. Trong quá trình triển khai có gì vướng mắc phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để có hướng dẫn cụ thể. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và chỉ đạo kịp thời./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hùng